

Bản án số: **138/2025/HSST**

Ngày 24 tháng 6 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Chính.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

2. Bà Nguyễn Thị Thuý Mai.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Dũng, thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025 tại Hội trường xét xử tầng II, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 129/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Trung K; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10 tháng 6 năm 1977, tại Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu B, T, huyện P, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Bùi Xuân C, sinh năm 1950; Con bà: Nguyễn Thị C1, sinh năm 1952; Vợ: Quang Thị Thúy N, sinh năm 1989 – đã ly hôn; Vợ: Hán Thị Minh C2, sinh năm 1984; Con: có 02 con, con lớn sinh 2007, con nhỏ sinh 2009; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt tại phiên tòa).*

Bị hại: Anh Lê Quang Đ, sinh năm 2003 *(hiện đã chết).*

Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Lê Thị H, sinh năm 1977; Địa chỉ: Xóm V, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên là mẹ ruột của Đ. *(Bà H có đơn xin xét xử vắng mặt)*

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH V. Địa chỉ tại số C, tổ H, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Văn T, sinh năm 1971, chức vụ:

Giám đốc; Địa chỉ: A, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh Vũ H1, sinh năm 1979 và vợ là chị Hoàng Thị T1, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ B, phường P, thành phố T. (Anh H1 có mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Huy B, sinh năm 1965, địa chỉ: Xóm L, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

2. Ông Hoàng Việt T2, sinh năm 1987, địa chỉ: Tổ B, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 01/01/2025, Bùi Trung K (là người có giấy phép lái xe hạng C, có giá trị đến ngày 16/11/2026) ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn với Công ty TNHH V có địa chỉ tại số C, tổ H, phường T, quận H, thành phố Hà Nội, do anh Vũ Văn T, (sinh năm 1971, có hộ khẩu thường trú tại khu B, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ), là Giám đốc. Công việc chính của K là lái xe dưới sự quản lý, điều hành của ban Giám đốc công ty. Sau khi hợp đồng được ký kết, K được anh T giao 01 chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu CHENGLONG TTCM, BKS 29H-257.94 để chở vật liệu xây dựng theo sự điều hành của anh T.

Khoảng 21 giờ, ngày 21/02/2025 anh T giao cho K điều khiển xe ô tô tải BKS 29H-257.94 chở vật liệu xây dựng đến công trường xây dựng tòa nhà BV D trên đường B, thuộc tổ A, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Khoảng 03 giờ, ngày 22/2/2025, K một mình điều khiển xe tải trên chở bê tông đến công trường xây dựng tòa nhà BV D. Đến 04 giờ cùng ngày, K điều khiển xe ô tô tải trên ra về. Khi ra khỏi cổng của công trường, K điều khiển xe tải chuyển hướng rẽ phải ra đường B để đi về hướng đường L, thành phố T. Khi xe ô tô ra gần lề đường B, K quan sát thấy phía bên trái có 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA SCR, BKS 20M3-1654 do anh Lê Quang Đ (sinh năm 2003, có hộ khẩu thường trú tại xóm V, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) điều khiển đang di chuyển trên đường B, hướng đi từ đường B đi đường L, đang tiến lại gần. K cho rằng xe mô tô do anh Đ điều khiển sẽ nhường đường nên K tiếp tục điều khiển xe ô tô rẽ phải nhập vào đường B, khi bánh xe trước xe ô tô của K tiến sát đến dải phân cách giữa đường thì va chạm với xe mô tô do anh Đ điều khiển, khiến anh Đ đập đầu vào sườn trái xe ô tô của K rồi ngã văng xuống mặt đường. K dừng xe tại hiện trường và báo cơ quan công an đến giải quyết.

* Hậu quả: - Anh Lê Quang Đ tử vong tại chỗ; - Xe ô tô BKS 29H-257.94 và xe mô tô BKS 20M3-1654 bị hư hỏng.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường hồi 04 giờ 45 phút ngày 22/02/2025

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường B thuộc tổ A phường H, thành phố T. Giữa đường có dải phân cách cứng chia đường thành hai chiều xe

chạy. Đầu dải phân cách có biển báo số P102, chiều đường hướng đường B đi đường L có bề rộng 7,80m. Lề đường rộng 5.0m. Bên phải đường theo hướng đường B đi đường L là cống công trường rộng 7,0m.

Ghi nhận việc đánh số theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: - Ký hiệu (1) là xe ô tô BKS 29H-257.94; - Ký hiệu (2) là xe mô tô BKS 20M3-1654; - Ký hiệu (3) là tử thi Lê Quang Đ;

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: - Lấy cột điện số 07A bên phải đường B theo hướng đường B đi đường L làm điểm mốc; - Lấy mép phải đường B theo hướng đường B đi đường L làm chuẩn;

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết

Ký hiệu (1) là xe ô tô BKS 29H-257.94 đỗ tại hiện trường, đầu xe quay hướng mép đường trái, đuôi xe quay hướng mép đường phải. Đo từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau bên phải của (1) đến mép chuẩn lần lượt là 4,6m và 1,0m. Từ tâm trục bánh sau bên trái của (1) đến mốc cố định là 10,5m. Đo từ tâm trục bánh sau bên trái của (1) đến tâm trục bánh sau của (2) là 3,9m;

Ký hiệu (2) là xe mô tô BKS 20M3-1654 đổ nghiêng trái, đầu xe quay hướng đường L, đuôi xe quay hướng đường B. Đo từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau của (2) đến mép chuẩn lần lượt là 3,9m và 3,7m.

Ký hiệu (3) là tử thi nằm ngửa trên mặt đường, đầu tử thi quay hướng mép đường trái, chân tử thi quay hướng mép đường phải. Đo từ đầu tử thi (3) và chân bên trái tử thi (3) đến mép đường chuẩn lần lượt là 5,1m và 3,9m. Đo từ đầu tử thi (3) đến tâm trục bánh trước bên trái của (1) là 3,9m (BL 24-25).

Tại Kết luận giám định tử thi số 314/KLGĐTT-KTHS ngày 12/3/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: “Lê Quang Đ bị đa chấn thương: Vỡ khớp vai phải, vỡ xương bánh chè bên phải; chấn thương ngực hở, gây nhiều xương sườn hai bên, phổi trái bầm dập, chảy tụ máu trong khoang ngực trái gây suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp dẫn đến chết” (BL76).

Tại Kết luận giám định hoá pháp số 406/PY-XNĐH ngày 06/3/2025 của V1 kết luận: “Tìm thấy E trong mẫu máu của Lê Quang Đ, nồng độ 334,6mg/100ml máu; Không tìm thấy các chất ma túy trong máu của Lê Quang Đ.” (BL77)

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Bùi Trung K vào 05 giờ 16 phút ngày 26/11/2024 là 0,000mg/L. Kết quả xét nghiệm sinh hoá nước tiểu – dịch của Bùi Trung K, âm tính với các chất ma túy.

Tại Kết luận định giá tài sản số 56/HĐĐGTS ngày 10/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu: CHENGLONG TTCM, BKS 29H-257.94; Số khung LGGX5D65XCL712550; Số máy YC6M37533MC1L1C00157, tình trạng bị hư hỏng sau tai nạn. Giá trị thiệt hại: 1.500.000 đồng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu: HONDA; BKS 20M3-1654, số khung 10681002572, số máy MH*08A02561, tình trạng bị hư hỏng sau tai nạn. Giá trị thiệt hại 3.500.000 đồng” (BL 83-84).

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm tử thi; Kết luận giám định tử thi; Kết luận giám định hoá pháp; Kết luận định giá tài sản, Lời khai của bị can và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ căn cứ để xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn trên là do Bùi Trung K điều khiển xe ô tô BKS 29H – 257.94 chuyển hướng rẽ phải từ công trường xây dựng tòa nhà BV D ra đường B để đi về hướng đường L, do không nhường đường cho xe mô tô BKS 20M3-1654 do anh Lê Quang Đ điều khiển đi trên đường B theo hướng từ đường B đi đường L dẫn đến xe mô tô do anh Đ điều khiển đã đâm va vào phần thân xe bên trái xe ô tô do K điều khiển. Hậu quả, anh Đ tử vong tại chỗ. Xe ô tô BKS 29H - 257.94 bị hư hỏng, thiệt hại về tài sản là 1.500.000 đồng, xe mô tô BKS 20M3-1654 bị hư hỏng, thiệt hại 3.500.000 đồng.

Người bị hại là anh Lê Quang Đ có một phần lỗi do có nồng độ Ethanol trong máu khi tham gia giao thông đường bộ dẫn đến không làm chủ được tốc độ.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Trung K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên, lời khai của K phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm tử thi; Kết luận giám định pháp y; Kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án (BL 24-69; 76; 83-84; 132-141).

** Vật chứng của vụ án:*

- 01 Xe ô tô nhãn hiệu CHENGLONG TTCM, BKS: 29H-257.94, số khung: LGGX5D65XCL712550, số máy: YC6M37533MC1L1C00157, tình trạng: đã qua sử dụng, bị hư hỏng; - 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 29194872, biển số đăng ký: 29H-257.94, có giá trị đến ngày 14/05/2037; - 01 Giấy chứng nhận kiểm định số: DC0401926, biển đăng ký: 29H-257.94, có hiệu lực đến hết ngày: 20/05/2025; - 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm điện tử bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 58244836, chủ xe: Vũ Văn T; Ngày 01/4/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T đã trả lại xe ô tô tải BKS: 29H-257.94 cùng các giấy tờ phương tiện cho anh Vũ Văn T, sinh năm 1971; HKTT: Tổ F, phường T, quận H, TP Hà Nội là chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, SCR BKS: 20M3-1654, số 10681002572, số máy: MH*08A02561, tình trạng: đã qua sử dụng, bị hư hỏng, - 01 (Một) Giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 030408, biển số đăng ký: 20M3-1654, đăng ký lần đầu ngày 26/4/2008. Ngày 07/5/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda SCR, BKS: 20M3-1654 cùng đăng ký xe cho chị

Hoàng Thị T1, sinh năm 1980; HKTT: Tổ A, phường H, TP T, tỉnh Thái Nguyên là chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

- 01 Giấy phép lái xe, hạng C số: 250124005801, mang tên: Bùi Trung K, có giá trị đến ngày 16/11/2026. Hiện đang bảo quản tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Sau khi tai nạn xảy ra, bị can Bùi Trung K đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Lê Quang Đ số tiền 220.000.000 đồng là tiền mai táng, bồi thường tổn thất về tinh thần. Đại diện gia đình bị hại là bà Lê Thị H (mẹ đẻ anh Đ) đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 129/KSĐT- KT ngày 02/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Bùi Trung Kiên về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Bùi Trung K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bùi Trung K mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Hoàn trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe..

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại, người liên quan không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án..

Phản tranh luận: Bị cáo và người liên quan không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giúp giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Trung K đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của K phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện; Biên bản ghi nhận dấu vết trên thân thể người bị nạn; Bệnh án; Kết luận giám định tử thi cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người liên quan. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 04 giờ, ngày 22/02/2025, tại tổ A, phường H, thành phố T, Bùi Trung K (có giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 16/11/2026) điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu CHENGLONG TTCM, BKS 29H-257.94 chuyển hướng rẽ phải từ trong công trường xây dựng tòa nhà BV D ra đường B để đi về hướng đường L, do không nhường đường cho xe mô tô BKS 20M3-1654 do anh Lê Quang Đ điều khiển đang di chuyển trên đường B, theo hướng từ đường B đi đường L, dẫn đến xe mô tô của anh Đ điều khiển đâm va vào sườn trái xe ô tô BKS 29H-257.94. Hậu quả anh Lê Quang Đ tử vong tại chỗ. Xe ô tô BKS 29H-257.94 bị hư hỏng với giá trị thiệt hại là 1.500.000 đồng. Xe mô tô BKS 20M3-1654 bị hư hỏng với giá trị thiệt hại 3.500.000 đồng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Do bị cáo điều khiển xe ô tô khi lái xe chuyển hướng làn đường không chú ý quan sát và không nhường đường cho xe mô tô của anh Đ, dẫn đến hậu quả tai nạn anh Đ tử vong tại chỗ. Do đó bị cáo K đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ tại khoản 2, 3 Điều 15 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Nội dung điều luật như sau:

Điều 15. Chuyển hướng xe

...

2. Trước khi chuyển hướng, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, bảo đảm khoảng cách an toàn với xe phía sau, giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ ... chuyển dần sang làn gần nhất với hướng rẽ. ... Khi bảo đảm an toàn, không gây trở ngại cho người và phương tiện khác mới được chuyển hướng.

3. Khi chuyển hướng, người lái xe, ... chỉ chuyển hướng khi không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người, phương tiện khác.”

Hành vi nêu trên của Bùi Trung K đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;”

Do đó bị cáo phải chịu hình phạt mà Điều luật đã quy định.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an toàn giao thông mà cụ thể trong vụ án này là tính mạng của anh Đ.

[4] Xét về nhân thân, các tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Trước lần phạm tội này thì bị cáo chưa có vi phạm pháp luật gì và là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Sau khi gây tai nạn đã chủ động, tự nguyện, khắc phục toàn bộ hậu quả bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của người bị hại, người liên quan đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Từ những nội dung nêu trên Hội đồng xét xử thấy: Cần phải xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù là phù hợp và cũng tương xứng với nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên Tòa hôm nay xác định bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại. Đại diện của người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác gì khác. Những người liên quan không có yêu cầu bồi thường gì. Do đó HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần hoàn trả cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe, hạng C số: 250124005801, mang tên: Bùi Trung K, có giá trị đến ngày 16/11/2026.

[7] Về án phí và hình phạt bổ sung: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5, Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với K.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện VKS tại phiên tòa hôm nay về mức hình phạt là có phần nghiêm khắc do đó cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Bởi các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Trung K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” .

1. Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Bùi Trung K **12** (*mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho nhau. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự: + Hoàn trả cho bị cáo K 01 Giấy phép lái xe, hạng C số: 250124005801, mang tên: Bùi Trung K, có giá trị đến ngày 16/11/2026.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng số 180 ngày 19/6/2025.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Trung K phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của người bị hại, người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an tỉnh TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên.
- Bị cáo; BH, NLQ, .
- Lưu HS; Lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Chính

